

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/DS-ST

Ngày: 28-9-2020

V/v “tranh chấp hợp đồng
Vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Trần Hoàng Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 290/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1978 (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp C, xã N, huyện P, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 6 năm 2020 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày: Vào ngày 29 tháng 10 năm 2016 vợ chồng ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T có mượn của ông số tiền 25.336.000 đồng, bà T có ký vào biên nhận nhận tiền. Tuy nhiên, từ khi mượn tiền đến nay ông

nhiều lần yêu cầu ông Th và bà T trả tiền nhiều lần nhưng ông Th và bà T không trả tiền cho ông. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T trả số tiền 25.336.000 đồng.

- Đối với ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông Th, bà T vắng mặt và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T trả tiền vay. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T.

[3] Tại phiên tòa ông Nguyễn Việt S cho yêu cầu ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T trả số tiền 25.336.000 đồng. Đối với ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng ông Th, bà T không cung cấp lời khai cho Tòa án và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông S. Theo biên nhận ngày 29 tháng 10 năm 2016 do ông S cung cấp có chữ ký của bà Nguyễn Thị T thể hiện bà T có vay ông S số tiền 25.336.000 đồng, bà T vay tiền trong thời kỳ hôn nhân với ông Nguyễn Minh Th nên ông S yêu cầu ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T trả số tiền 25.336.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Việt S được chấp nhận nên ông S không phải chịu án phí, ông S nộp tiền tạm ứng án phí 633.000 đồng được nhận lại. Ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.266.800 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 469 của Bộ luật dân sự và áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền 25.336.000 đồng (hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Việt S không phải chịu án phí, Ông S đã nộp tiền tạm ứng án phí 633.000 đồng (sáu trăm ba mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0011700 ngày 08 tháng 06 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; Ông S được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Nguyễn Minh Th và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.266.800 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn tám trăm đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm, Ông Nguyễn Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Minh Th, bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều